TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ TU** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 73/2018/HSST
Ngày: 03-8-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TU, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Hồng Thêm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Quốc Quân

2. Bà Nguyễn Thị Thu

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Trung- Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã TU, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2018/TLST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Bùi Văn Kh, sinh ngày 07 tháng 4 năm 1991; tại Bình Dương; nơi đăng ký HKTT: Khu phố L 1, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương; tạm trú: Khu phố B, phường T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S, sinh năm 1962 (đã chết) và bà Phạm Thị Kim L, sinh năm 1964; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/3/2018; bị tạm giữ ngày 24/3/2018 và chuyển sang tạm giam từ ngày 02/4/2018 đến nay. Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

Bà Phạm Thị Kim L, sinh năm: 1964; địa chỉ: Khu phố L 1, phường D, thị xã D, tỉnh Bình Dương. Có mặt.

- *Người làm chứng*:

1. Ông Nguyễn Minh H, sinh năm: 1996; địa chỉ: Khu phố An Thành, phường T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Thanh Th, sinh năm: 1998; địa chỉ: Khu phố An Thành, phường T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn Kh, là đối tượng sử dụng ma túy từ khoảng tháng 3/2018, loại ma túy Kh sử dụng là ma túy đá (Methamphetamine).

Khoảng 19 giờ ngày 23/3/2018, Kh điều khiển xe mô tô biển số 61D1 – 840.20 đến khu vực phường An Bình, thị xã D, tỉnh Bình Dương để gặp bạn (không rõ nhân thân, lai lịch). Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, Kh trên đường đi về phòng trọ, khi đi ngang quán ốc (không rõ tên) gần ngã ba Bình Đường thì Kh gặp đối tượng tên Đen (không rõ nhân thân, lai lịch) là bạn của Kh. Đen gọi Kh vào cùng uống rượu. Khoảng 30 phút sau, Đen hỏi Kh có tiền không để mua ma túy về sử dụng. Kh đồng ý và nói "Còn 100.000 đồng" đồng thời lấy tiền đưa cho Đen. Đen kêu Kh chở đi mua ma túy. Theo sự chỉ dẫn của Đen, Kh điều khiển xe chở Đen đi đến khu vực gần chân cầu vượt Sóng Thần thuộc phường An Bình, thị xã D thì Đen nói Kh dừng xe lại đứng chờ. Đen đi bộ vào một con đường hẻm gần đó để mua ma túy. Khoảng 20 phút sau, Kh chở Đen đến phòng trọ bạn của Đen (không rõ địa điểm, địa chỉ) để cùng sử dụng ma túy. Tại đây Kh, Đen và 02 người bạn của Đen lấy một ít ma túy cùng sử dụng. Đến khoảng 21 giờ 30 cùng ngày, Đen đưa bịch nylon chứa số ma túy còn lại cho Kh mang về sử dụng. Kh điều khiển xe đi đến đoạn đường 747 thuộc thuộc khu phố B, phường T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương thì lực lượng tuần tra Công an phường T yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Kh dừng xe lại đồng thời ném bịch nylon có chứa ma túy đang cầm ở tay trái xuống mặt đường ĐT 747 thì bị lực lượng tuần tra phát hiện bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm (BL 02, 03):

- 01 (Một) bịch nylon hàn kín miệng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng;

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61D1 – 840.20.

Sau khi lập hồ sơ ban đầu, Công an phường T tiến hành bàn giao Kh cùng hồ sơ, vật chứng cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU thụ lý theo thẩm quyền. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU tiến hành thu giữ (BL 18): 01 (Một) điện thoại di động Nokia, màu đen có số 357328084308638.

Tại Kết luận giám định số 177/MT-PC54 ngày 28/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: 01 (Một) bịch nylon hàn kín bên trong chứa tinh thể trắng thu giữ của Bùi Văn Kh là ma túy, loại Methamphetamine có trọng lượng 0,1411gam (BL 47).

Tại Cáo trạng số: 73/CT-VKSTU ngày 04 tháng 7 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU truy tố bị cáo Bùi Văn Kh về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn Kh mức án từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy: Chất Methamphetamine đã thu giữ của bị cáo.

Trả lại bị cáo 01 (một) điện thoại di động.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội theo nội dung Cáo trạng Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo phạm tội lần đầu nên xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về chăm sóc mẹ vì mẹ bị cáo đã hết tuổi lao động và bị cáo là người con duy nhất.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội trên địa bàn thị xã TU, tỉnh Bình Dương. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Bùi Văn Kh là đúng thẩm quyền.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã TU, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Kh đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp lời khai của những người tham gia tố tụng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/3/2018 tại khu phố B, phường T, thị xã TU, tỉnh Bình Dương bị cáo Bùi Văn Kh có hành vi tàng trữ 0,1411 gam ma túy, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi mà bị cáo Bùi Văn Kh thực hiện đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thị xã TU đã truy tố bị cáo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; bị cáo có ông Ngoại tên Phạm Văn Inh được tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt.

[6] Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm việc quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo biết rõ ma túy là độc chất nguy hiểm, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng nghiêm trọng đến tinh thần, sức khỏe của con người; là mầm móng lây lan các căn bệnh truyền nhiễm; đồng

thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo là thanh niên, có sức khỏe nhưng không lao động, sống lành mạnh để thành một công dân tốt, chỉ vì ham chơi, đua đòi dẫn đến sử dụng ma túy trái phép. Hiện nay, ma túy tổng hợp đang nổi lên thành vấn đề xã hội, xuất hiện nhiều loại ma túy mới gây khó khăn cho việc quản lý và tổ chức cai nghiện; một bộ phận nhân dân nhất là thanh, tH niên chưa nhận thức rõ tác hại của ma túy, ý thức chấp hành pháp luật về phòng chống ma túy còn hạn chế. Nhà nước đã có nhiều biện pháp nhằm hạn chế, loại bỏ dần tệ nạn này ra khỏi đời sống xã hội, Bộ luật Hình sự quy định hình phạt rất nghiêm khắc đối với các tội phạm liên quan đến ma túy. Nhưng do nhiều nguyên nhân khác nhau, tình trạng mua bán, tàng trữ, vận chuyển và sử dụng trái phép chất ma túy hiện nay vẫn còn diễn biến phức tạp với tính chất, mức độ nguy hiểm ngày càng tăng. Để giảm bớt tình trạng này, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc để trừng trị, giáo dục; đồng thời, nhằm đấu tranh, phòng ngừa loại tội phạm này trong xã hội. Đối cH các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo, xét thấy mức án đại diện Viện Kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử sẽ xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt.

[8] Về xử lý vật chứng và tài liệu đồ vật liên quan đến vụ án: Chất Methamphetamine là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy; điện thoại di động là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm nên trả lại cho bị cáo. Xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu trắng đen, biển số 61D1 – 840.20 do bà Phạm Thị Kim L là mẹ của Bùi Văn Kh đứng tên chủ sở hữu. Bà L cho Kh mượn xe này để sử dụng làm phương tiện đi lại. Kh sử dụng xe chở Đen mua ma túy, bà L không biết. Ngày 18/6/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã TU đã ban hành quyết định xử lý vật chứng số 96 và trả lại xe mô tô trên cho bà L (BL98, 99).

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn Kh phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Bùi Văn Kh 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23 tháng 3 năm 2018.

2. Xử lý vật chứng và đồ vật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) bì thư đã được niêm phong dán kín có ký hiệu 177/PC54 phía ngoài có chữ ký người bị bắt Bùi Văn Kh, chữ ký cán bộ niêm phong, Bùi Thanh Giàu, cán bộ giao mẫu Trần Văn Bình, chữ ký người chứng kiến Nguyễn Thanh Th, chữ ký cán bộ Phòng kỹ thuật hình sự (PC54) Công an tỉnh Bình Dương Nhan Thái Hiền và hình dấu đỏ niêm phong của Phòng KTHS (PC54) Công an tỉnh Bình Dương, hình dấu mộc đỏ Công an phường T bên trong bì thư có chứa chất Methamphetamine là đối tượng hoàn trả lại sau giám định theo Bản Kết luận giám định 177/MT-PC54 ngày 07/03/2018 của Phòng KTHS (PC54) Công an tỉnh Bình Dương.

Trả cho bị cáo Bùi Văn Kh: 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen số IMEI: 357328084308638 có sim Viettel (không kiểm tra bên trong máy)

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/7/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã TU với Chi cục thi hành án dân sự thị xã TU).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 21, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án, buộc bị cáo Bùi Văn Kh phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- PV27, Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã TU;
- Công an thị xã TU;
- Chi cục THADS thị xã TU;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Thị Hồng Thêm